



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

**DỰ THẢO**

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số /BB-ĐHĐCĐ TTSG ngày tháng 4 năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn tổ chức tại số 01, đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh ngày /4/2022 đã nhất trí

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Các chỉ tiêu chính:**

đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Tổng Doanh thu	154,569	166,500
-	Doanh thu SCTX	102,783	107,148
-	Doanh thu ngoài công ích	51,786	59,352
2.	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	7,442	7,527
-	Lợi nhuận sau thuế (Năm 2021 được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ)	5,814	6,022

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội thông qua



- Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính khi cần thiết, phù hợp.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị**

**Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát**

**Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN):**  
theo tờ trình Đại hội

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	152.253.826.982
2	Nợ phải trả	112.036.384.454
3	Vốn chủ sở hữu	40.217.442.528
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	154.568.739.930
5	Tổng Chi phí	147.126.739.930
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.442.000.000
7	Thuế TNDN hiện hành	1.161.036.662
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.280.963.338
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.485

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022:** theo tờ trình Đại hội

đơn vị: đồng

TT	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	11%	10%
-	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng)	3.381.510.000	3.074.100.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp)	2.562.120.000	2.329.200.000
-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	819.390.000	744.900.000
2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	572.122.500	581.682.035
3.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.085.080.838	2.118.540.965
4.	Trích quỹ Thưởng người quản lý Công ty	242.250.000	247.677.000

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông



- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 30/10/2022

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

**Điều 6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.

**Điều 7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, người quản lý Công ty năm 2021 và Kế hoạch năm 2022: theo tờ trình Đại hội**

**1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2021:**

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 356 người (bằng 92,5% so với lao động kế hoạch năm 2021). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 55.353.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 12.891.000 đồng/người/tháng (bằng 109% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2021).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.923.705.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 29.484.000 đồng/người/tháng (bằng 105% mức tiền lương kế hoạch, phù hợp mức tăng lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 25.335.000 đồng/người/tháng (bằng 105% mức tiền lương kế hoạch).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2021).

**2. Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2022:**

- Người lao động kế hoạch: 385 người (bằng 107,6% so với lao động thực hiện năm 2021). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 59.924.890.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 12.971.000 đồng/người/tháng (bằng 100,8% mức tiền lương thực hiện năm 2021).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.981.416.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 30.369.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức



tiền lương thực hiện năm 2021), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 26.095.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2021).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2021).

**Điều 8.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn khấu hao tài sản cố định và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: theo tờ trình Đại hội.

**Điều 9.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2022 của Công ty

Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông vào lúc            ngày    /4/2022

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- |  |   |   |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBCKNN, Sở GD&amp;ĐT HN;</li> <li>- Chủ tịch, TV HĐQT;</li> <li>- GD và các Phó GD;</li> <li>- Ban KS, các Phòng, các XN;</li> <li>- Lưu VT, TCHC, HĐQT.</li> </ul> | } | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBTT;</li> <li>- Website;</li> <li>- E-office</li> </ul> |
|--|---|---|

**Uông Nhật Phương**